

ĐẠI HỌC QUỐC GIA THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

TRƯỜNG ĐẠI HỌC BÁCH KHOA

KHOA KHOA HỌC ỨNG DỤNG

BỘ MÔN LÝ LUẬN CHÍNH TRỊ



BÀI TẬP THẢO LUẬN NHÓM

MÔN HỌC: TỰ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH

MSMH: SP1037

HỌC KỲ 251 – NĂM HỌC 2025 – 2026

LỚP L04 – NHÓM 43

GVHD: TS. PHAN DUY ANH

Thành phố Hồ Chí Minh, Tháng 09/2025

ĐẠI HỌC QUỐC GIA THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
TRƯỜNG ĐẠI HỌC BÁCH KHOA
KHOA KHOA HỌC ỨNG DỤNG
BỘ MÔN LÝ LUẬN CHÍNH TRỊ



CÂU HỎI:

**PHÂN TÍCH CÁC BIỆN PHÁP CHỦ YẾU ĐỂ PHÒNG, CHỐNG TIÊU CỰC TRONG NHÀ
NUỚC THEO QUAN ĐIỂM CỦA HỒ CHÍ MINH**

Các thành viên thực hiện đề tài:

STT	Họ và tên	MSSV	Ghi chú
1	Phùng Quang Viễn	2213936	
2	Nguyễn Quốc Việt	2213947	
3	Lê Thành Vinh	2151277	
4	Phạm Công Võ	2313946	
5	Hà Hoàng Vũ	2213990	
6	La Thế Vũ	2213993	
7	Đào Khánh Vy	2214022	Nhóm trưởng
8	Huỳnh Duy Khang	2211428	

TRƯỜNG ĐẠI HỌC BÁCH KHOA – ĐHQG.HCM
KHOA KHOA HỌC ỨNG DỤNG
BỘ MÔN LÝ LUẬN CHÍNH TRI

BÁO CÁO KẾT QUẢ BÀI TẬP THẢO LUẬN NHÓM Ở NHÀ
MÔN HỌC: TƯ TUỞNG HỒ CHÍ MINH

Giảng viên: TS. Phan Duy Anh

Lớp: L04

Nhóm: 43

Câu hỏi số 3: Phân tích các biện pháp chủ yếu để phòng, chống tiêu cực trong nhà nước theo quan điểm của Hồ Chí Minh.

Đánh giá điểm các thành viên:

STT	MSSV	Họ và tên	Nhiệm vụ	Đánh giá %	Điểm	Ký nhận
1	2213936	Phùng Quang Viễn	a.	100%		
2	2213947	Nguyễn Quốc Việt	b.	100%		
3	2151277	Lê Thành Vinh	b.	100%		
4	2313946	Phạm Công Võ	b.	100%		
5	2213990	Hà Hoàng Vũ	Tổng hợp	100%		
6	2213993	La Thé Vũ	b.	100%		
7	2214022	Đào Khánh Vy	b.	100%		
8	2211428	Huỳnh Duy Khang	a.	100%		

MỤC LỤC

<i>Phòng, chống tiêu cực trong Nhà nước</i>	<i>1</i>
<i>a. Những tiêu cực cần phải đề phòng và khắc phục.....</i>	<i>1</i>
<i>b. Một số biện pháp cơ bản phòng, chống tiêu cực trong Nhà nước</i>	<i>3</i>
<i>TÀI LIỆU THAM KHẢO.....</i>	<i>8</i>

Phòng, chống tiêu cực trong Nhà nước

a. Những tiêu cực cần phải đề phòng và khắc phục

Một là, đặc quyền, đặc lợi.

Trong suốt quá trình lãnh đạo cách mạng, Chủ tịch Hồ Chí Minh luôn dành sự quan tâm đặc biệt tới công tác xây dựng một bộ máy Nhà nước thực sự của dân, do dân và vì dân. Người thấu hiểu rằng, nền tảng của một quốc gia hùng mạnh phải bắt nguồn từ một chính quyền trong sạch, liêm khiết. Chính vì vậy, Người thường xuyên nhắc nhở về việc phải nhận diện, phòng ngừa và kiên quyết loại bỏ những tiêu cực trong hàng ngũ cán bộ. Một trong những căn bệnh nguy hiểm nhất mà Người đã chỉ ra chính là tệ nạn đặc quyền, đặc lợi.

Phân tích sâu hơn về tệ nạn này, Hồ Chí Minh cho rằng để "Xây dựng Nhà nước trong sạch, vững mạnh đòi hỏi phải tẩy trừ những thói cậy mình là người trong cơ quan chính quyền để của quyền, hách dịch với dân, lạm quyền, đồng thời để vơ vét tiền của, lợi dụng chức quyền để làm lợi cho cá nhân mình"¹. Có thể thấy, "đặc quyền, đặc lợi" biểu hiện qua hành vi của những cán bộ tự cho mình quyền được đứng trên người khác, xem chức vụ là một thứ "bỗng lộc" để mưu cầu lợi ích riêng. Nó thể hiện qua thái độ cửa quyền, hách dịch khi giải quyết công việc cho dân; qua hành vi lạm dụng quyền hạn để bối nhiệm người thân quen không đủ tiêu chuẩn; và trăng trộn nhất là các hành vi tham ô, tham nhũng, "vơ vét tiền của" nhân dân. Cội rễ của tất cả những biểu hiện sai trái này, như Hồ Chí Minh đã vạch rõ, chính là chủ nghĩa cá nhân ích kỷ.

Những hành vi tiêu cực này để lại những hậu quả vô cùng nặng nề cho đất nước. Về mặt chính trị - xã hội, nó bào mòn lòng tin của nhân dân đối với Đảng và Nhà nước, gây rạn nứt mối quan hệ máu thịt giữa chính quyền và nhân dân, đe dọa sự tồn vong của chế độ. Về kinh tế, nạn tham nhũng, đặc quyền tạo ra một môi trường cạnh tranh bất bình đẳng, làm thất thoát tài sản quốc gia, kìm hãm sự phát triển. Về bộ máy công quyền, nó làm suy thoái đội ngũ cán bộ, phá vỡ kỷ luật, kỷ cương, khiến cho bộ máy hoạt động kém hiệu quả, tạo ra một môi trường làm việc độc hại, nơi những người tài đức không có cơ hội cống hiến.

Cuộc đấu tranh phòng, chống tiêu cực không chỉ là nhiệm vụ của riêng bộ máy Nhà nước mà còn là trách nhiệm và nghĩa vụ của mỗi người dân. Chỉ khi toàn xã hội cùng chung tay, công cuộc này mới có thể thành công. Từ nhận thức đó, mỗi cá nhân, dù ở bất kỳ vị trí nào, cũng cần xác định vai trò của mình trong việc xây dựng một xã hội liêm chính.

Với tư cách là một công dân, hành động thiết thực nhất là sống và làm việc theo Hiến pháp và pháp luật. Mỗi người cần kiên quyết nói không với việc đưa hối lộ hay tiếp tay cho các hành vi sai trái, đồng thời phát huy quyền giám sát của mình bằng cách mạnh dạn phản ánh, tố cáo những

¹ Bộ Giáo dục và Đào tạo (2021), *Giáo trình Tư tưởng Hồ Chí Minh*, Nxb. Chính trị quốc gia sự thật, Hà Nội.

biểu hiện tiêu cực của cán bộ, công chức qua các kênh thông tin hợp pháp. Bên cạnh đó, việc giáo dục con em về đức tính trung thực, liêm khiết chính là đang góp phần xây dựng một thế hệ tương lai trong sạch.

Đặc biệt, đối với thế hệ trẻ, những sinh viên đang ngồi trên ghế nhà trường, việc rèn luyện bản thân ngay từ hôm nay có ý nghĩa quyết định. Trước hết, nhiệm vụ quan trọng hàng đầu là nỗ lực học tập, trau dồi tri thức và đạo đức. Việc rèn luyện sự liêm chính cần bắt đầu từ những hành động nhỏ nhất như trung thực trong thi cử. Hơn nữa, sinh viên cần tích cực tham gia các hoạt động xã hội, các diễn đàn về pháp luật, về tư tưởng Hồ Chí Minh để nâng cao nhận thức, hình thành lý tưởng sống cao đẹp là công hiến cho cộng đồng và đất nước.

Tóm lại, tư tưởng của Hồ Chí Minh về việc "tẩy trừ" tệ nạn đặc quyền, đặc lợi vẫn còn nguyên giá trị sâu sắc. Đây là một cuộc chiến lâu dài và gian khó, đòi hỏi sự quyết tâm của cả hệ thống chính trị và sự tham gia tích cực của mỗi người dân. Xây dựng thành công một Nhà nước trong sạch, vững mạnh chính là hiện thực hóa mong ước của Người và là con đường tất yếu để đưa đất nước phát triển bền vững.

Hai là, tham ô, lãng phí, quan liêu.

Hồ Chí Minh coi tham ô, lãng phí, quan liêu là “giặc nội xâm”, “giặc ở trong lòng”, thứ giặc nguy hiểm hơn giặc ngoại xâm.

Tham ô, theo Hồ Chí Minh, tham ô là “lấy của công dùng vào việc tư”, nguy hiểm hơn cả “giặc ngoại xâm” vì nó làm hỏng người, hỏng việc và hỏng tổ chức từ bên trong. Ví dụ điển hình như rút ruột công trình, kê khống hóa đơn, nhận phong bì khi giải quyết thủ tục, “chạy” dự án hay “chạy” biên chế. Tác động đến bộ máy là làm méo mó nguyên tắc công vụ, đưa người kém đức kém tài vào vị trí, khiến mệnh lệnh hành chính bị mua bán. Về kinh tế, tham ô làm thất thoát ngân sách, đội vốn, công trình kém chất lượng, sản phẩm - dịch vụ công đắt mà tồi. Về chính trị - xã hội, nó bào mòn niềm tin của dân, làm suy yếu tính chính danh của chính quyền và tạo mảnh đất cho tin đồn, cựu đoan. Biện pháp theo tư tưởng Hồ Chí Minh là nêu gương liêm khiết của cán bộ; kỷ luật nghiêm minh “đến mức cao nhất là tử hình” với tội tham ô đặc biệt nghiêm trọng (tinh thần là trung trinh nghiêm, không dung túng); công khai - minh bạch tài chính; kiểm tra, thanh tra “đến nơi đến chốn” thay vì chỉ trên giấy.

Lãng phí, Hồ Chí Minh coi lãng phí súc lao động, thời gian, tiền của nguy hại không kém với tham ô. Ví dụ ở ta như là hội họp hình thức, mua sắm công vượt nhu cầu, tổ chức lễ khánh thành phô trương, xây trụ sở hoành tráng bô trống, giải ngân chậm khiến vốn “đắp chiếu”. Đối với bộ máy, lãng phí tạo văn hóa “đánh trống ghi tên”, tăng bệnh báo cáo, làm cán bộ coi ngân sách như “tiền chùa”. Với kinh tế, lãng phí kéo nồng suất xuống, làm tăng nợ công, cơ hội đầu tư bị bỏ lỡ. Với chính trị, nó gây bức xúc, tạo ấn tượng “xa dân - hoang phí”. Biện pháp trọng tâm là thực

hành tiết kiệm từ việc nhỏ (điện, nước, văn phòng phẩm, đi công tác đúng thực tế), chuẩn hóa mua sắm công, đánh giá chi tiêu theo kết quả thay vì chỉ dựa vào “đã giải ngân”.

Quan liêu là căn bệnh “chuộng hình thức mà không xem xét khắp mọi mặt, không đi sâu từng vấn đề”, chỉ đạo từ xa, “chưa biết khai hội đã viết chỉ thị”. Ví dụ: quản lý bằng văn bản lòng vòng, không xuống cơ sở, ra chỉ tiêu không sát thực tế, giải quyết khiếu nại chỉ qua văn thư. Đây được xem là bệnh gốc vì “bệnh quan liêu đã áp ủ, dung túng, che chở cho nạn tham ô và lãng phí”. Vì vậy, “muốn trừ sạch bệnh tham ô, lãng phí thì trước hết phải tẩy sạch bệnh quan liêu”. Tác hại với bộ máy là làm tắc nghẽn thực thi, tăng tầng nấc giấy tờ; với kinh tế là làm chi phí tuân thủ cao, nản chí doanh nghiệp; với chính trị là tạo khoảng cách chính quyền – nhân dân, nảy sinh tâm lý “trên bảo dưới không nghe”. Biện pháp chủ yếu là “gần dân, dựa vào dân”, coi trọng điều tra nghiên cứu thực tế trước khi quyết; tinh giản thủ tục; phân quyền – phân trách nhiệm rõ; kiểm tra đến nơi đến chốn; coi kết quả phục vụ người dân/doanh nghiệp là thước đo.

“Tư túng, chia rẽ, kiêu ngạo” – phá hoại đoàn kết, Hồ Chí Minh cảnh báo nạn kèo bè kéo cánh, coi thường tập thể, “tưởng mình là thánh thần”, dẫn đến chia rẽ nội bộ. Ví dụ như lãnh đạo chỉ thích “cánh hâu”, gạt bỏ người khác biệt; phát ngôn mạt sát trên công sở; cục bộ địa phương, ngành. Tác hại trực tiếp là làm suy yếu tính thống nhất của tổ chức, triệt tiêu tranh luận khoa học, ra quyết định sai vì “vòng kín”. Đối với kinh tế – chính trị, mâu thuẫn kết làm chậm cải cách, đỗ vỡ phôi hợp liên ngành, tạo kẽ hở cho lợi ích nhóm. Biện pháp là phát huy dân chủ trong cơ quan; phê bình và tự phê bình văn minh, có bằng chứng; đề cao kỷ luật, trách nhiệm giải trình; xây văn hóa lắng nghe, tôn trọng bất đồng.

b. Một số biện pháp cơ bản phòng, chống tiêu cực trong Nhà nước

Một là, nâng cao trình độ dân chủ trong xã hội, thực hành dân chủ rộng rãi, phát huy quyền làm chủ của nhân dân là giải pháp căn bản và có ý nghĩa lâu dài.

Phòng, chống tiêu cực trong Nhà nước là một nhiệm vụ hết sức khó khăn nhưng vô cùng cần thiết để xây dựng một xã hội công bằng, minh bạch và phát triển bền vững. Hồ Chí Minh đã chỉ ra một hệ thống các biện pháp cơ bản, trong đó việc nâng cao trình độ dân chủ và thực hành dân chủ rộng rãi là giải pháp căn bản. Khi quyền làm chủ của nhân dân được phát huy, người dân có thể giám sát, phản biện các hành vi tiêu cực như đặc quyền, quan liêu – ví dụ như việc một cán bộ tự ý quyết định chi tiêu ngân sách mà không thông qua các cơ quan có thẩm quyền hoặc không công khai minh bạch. Điều này không chỉ làm suy giảm niềm tin của nhân dân vào bộ máy Nhà nước mà còn tạo điều kiện cho tham nhũng, lãng phí tài nguyên công, ảnh hưởng tiêu cực đến hiệu quả quản lý và phát triển kinh tế. Tiếp theo, pháp luật nghiêm minh và kỷ luật chặt chẽ là công cụ quan trọng để xử lý nghiêm các hành vi tiêu cực, không có vùng cấm, bất kể địa vị hay chức vụ. Việc này giúp răn đe, ngăn chặn các hành vi sai phạm, tạo môi trường làm việc trong sạch, nâng cao hiệu quả hoạt động của bộ máy Nhà nước, đồng thời cũng có ổn định chính trị và thúc đẩy phát

triển kinh tế bền vững. Tuy nhiên, việc xử phạt cần đi đôi với giáo dục và cảm hóa để thay đổi nhận thức và hành vi của cán bộ, công chức. Giáo dục đạo đức, xây dựng chuẩn mực đạo đức và khơi dậy lương tâm giúp cái tốt này nở như hoa mùa xuân, còn cái xấu dần mất đi, từ đó tạo ra sự chuyển biến tích cực lâu dài trong bộ máy Nhà nước. Một điểm quan trọng khác là cán bộ, đặc biệt người đứng đầu, phải đi đầu làm gương. Gương mẫu của cán bộ có tác động rất mạnh mẽ đến cấp dưới và nhân dân, góp phần xây dựng văn hóa chính trị trong sạch, nâng cao hiệu quả quản lý và tạo sự đồng thuận xã hội. Nếu cán bộ lợi dụng chức vụ để trục lợi, đó chính là biểu hiện của tiêu cực, làm suy yếu niềm tin và gây tổn hại nghiêm trọng đến bộ máy Nhà nước. Cuối cùng, huy động sức mạnh của chủ nghĩa yêu nước là động lực tinh thần quan trọng để mỗi người, từ cán bộ đến nhân dân, tự giác tu dưỡng đạo đức, chống tiêu cực, đặt lợi ích quốc gia, dân tộc lên trên hết. Tinh thần yêu nước góp phần củng cố khôi đại đoàn kết toàn dân, tạo sức mạnh tổng hợp để bảo vệ và phát triển đất nước. Ảnh hưởng của việc phòng, chống tiêu cực không chỉ dừng lại ở việc nâng cao hiệu quả hoạt động của bộ máy Nhà nước mà còn tác động sâu rộng đến phát triển kinh tế – xã hội, ổn định chính trị và xây dựng niềm tin của nhân dân. Tiêu cực làm giảm hiệu quả quản lý, gây thất thoát tài sản công, làm méo mó môi trường kinh doanh, từ đó ảnh hưởng đến tăng trưởng kinh tế và đời sống người dân. Về mặt chính trị, tiêu cực làm suy yếu uy tín của Đảng và Nhà nước, gây mất đoàn kết xã hội và làm giảm sự đồng thuận trong nhân dân. Do đó, mỗi công dân Việt Nam cần tích cực tham gia giám sát, tuân thủ pháp luật, tố giác các hành vi tiêu cực và tham gia các phong trào yêu nước. Đối với sinh viên – thế hệ tương lai của đất nước – việc học tập đạo đức, pháp luật, rèn luyện kỹ năng và tham gia các hoạt động xã hội, tình nguyện không chỉ giúp nâng cao nhận thức mà còn góp phần xây dựng một xã hội trong sạch, phát triển bền vững. Như vậy, phòng, chống tiêu cực là trách nhiệm chung của toàn xã hội, đòi hỏi sự phối hợp chặt chẽ giữa pháp luật, giáo dục, gương mẫu của cán bộ và tinh thần yêu nước để xây dựng bộ máy Nhà nước trong sạch, hiệu quả, góp phần phát triển đất nước ngày càng giàu mạnh.

Hai là, pháp luật của Nhà nước, kỷ luật của Đảng phải nghiêm minh.

Một trong những biện pháp chủ yếu để phòng, chống tiêu cực trong Nhà nước theo tư tưởng Hồ Chí Minh chính là **xây dựng và thực thi nghiêm minh pháp luật của Nhà nước và kỷ luật của Đảng**. Người cho rằng, pháp luật và kỷ luật không chỉ là công cụ quản lý, điều chỉnh hành vi, mà còn là “lá chắn” để bảo vệ Nhà nước, bảo vệ nhân dân. Đồng thời, đó là thước đo phẩm chất, đạo đức và trách nhiệm của mỗi cán bộ, đảng viên.

Hồ Chí Minh nhấn mạnh: “Trong Nhà nước trăm điều phải có thần linh pháp quyền”. Nghĩa là, pháp luật phải được coi là tối thượng, không có bất kỳ ngoại lệ hay “vùng cấm” nào. Vì thế, mọi cán bộ, đảng viên, dù giữ cương vị, chức trách gì, cũng phải tuân thủ pháp luật và kỷ luật của Đảng. Đặc biệt, đối với những kẻ thoái hóa, biến chất, lợi dụng quyền lực để tham nhũng, lộng hành, Hồ Chí Minh yêu cầu pháp luật phải “thẳng tay trừu trị”, nhằm giữ vững sự công bằng, nghiêm minh và niềm tin của nhân dân đối với chế độ.

Thêm vào đó, **công tác kiểm tra, giám sát phải được tiến hành thường xuyên**. Bởi lẽ, nếu thiếu kiểm tra thì kỷ luật dễ bị buông lỏng và tạo điều kiện cho những hành vi sai trái nảy sinh. Do đó, kiểm tra vừa là biện pháp ngăn ngừa tiêu cực, vừa là công cụ rèn luyện cán bộ để giúp mỗi người luôn giữ mình trong sáng, liêm chính. Người từng căn dặn: “Cán bộ là cái gốc của mọi công việc. Muôn việc thành công hay thất bại, đều do cán bộ tốt hay kém”, cho nên việc kiểm tra, giám sát cán bộ là để bảo đảm đội ngũ cán bộ thực sự là những người “công bộc của dân”.

Bên cạnh đó, Người đã đặt ra một nguyên tắc căn bản: **pháp luật phải nghiêm minh, kỷ luật phải chặt chẽ, giám sát phải thường xuyên**. Chính sự nghiêm minh và công bằng trong thi hành pháp luật mới tạo nên sức mạnh để ngăn chặn, đẩy lùi tiêu cực trong Nhà nước. Đây là bài học sâu sắc cho công cuộc xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa hiện nay: chống tham nhũng, quan liêu, lợi ích nhóm, đồng thời cung cống lòng tin của nhân dân vào sự lãnh đạo của Đảng và Nhà nước.

Như vậy, theo tư tưởng Hồ Chí Minh, muôn phong, chống tiêu cực hiệu quả trong Nhà nước, phải đặt pháp luật và kỷ luật lên vị trí cao nhất, không có ngoại lệ. Pháp luật phải gắn liền với kiểm tra, giám sát thường xuyên. Đặc biệt, cán bộ và đảng viên phải gương mẫu, tự giác chấp hành. Đây là con đường đúng đắn để xây dựng một Nhà nước thật sự “của dân, do dân và vì dân”.

Từ góc độ công dân Việt Nam, mỗi người có thể thực hiện tư tưởng này bằng cách chấp hành nghiêm pháp luật, không dung túng cho các hành vi tiêu cực, mạnh dạn tố giác tham nhũng, và tích cực tham gia giám sát hoạt động của chính quyền địa phương. Bởi vì, đó cũng là sự thể hiện quyền làm chủ và trách nhiệm của nhân dân.

Từ góc độ sinh viên, việc rèn luyện tính kỷ luật, tự giác trong học tập, không gian lận thi cử, sống trung thực, tôn trọng quy định của nhà trường chính là biểu hiện thiết thực nhất. Sinh viên cũng cần tích cực tham gia các hoạt động xã hội, học tập tư tưởng Hồ Chí Minh để hình thành ý thức công dân tốt, góp phần xây dựng xã hội liêm chính, công bằng.

Ba là, phạt nghiêm minh, nghiêm khắc. đúng người là tội cần thiết, song việc gì cũng xử phạt thì lại không đúng.

Trong tư tưởng Hồ Chí Minh về xây dựng Nhà nước liêm chính, biện pháp nghiêm minh, nghiêm khắc, đúng người đúng tội là yêu cầu tất yếu để giữ gìn kỷ luật công vụ và bảo vệ uy tín của bộ máy nhà nước. Tuy nhiên, Người nhấn mạnh rằng, xử phạt chỉ là một phần, thậm chí không phải là yếu tố trọng tâm. Nếu mọi sai phạm đều chỉ được giải quyết bằng trưng trị khắc nghiệt, bộ máy có thể rơi vào vòng luẩn quẩn rằng cán bộ vì sợ hãi mà che giấu vi phạm, nảy sinh tâm lý đối phó, hoặc hành động cứng nhắc, thiếu sáng tạo. Quan điểm của Hồ Chí Minh cho rằng, xử lý nghiêm là cần thiết, nhưng giáo dục và cảm hóa mới là con đường lâu dài, giúp khơi dậy lương tâm và trách nhiệm bên trong mỗi con người. Chỉ khi cán bộ hiểu sâu sắc thế nào là liêm chính, vì sao phải phục vụ nhân dân, và khi phẩm chất đạo đức trở thành chuẩn mực nội tâm, thì việc chống tiêu cực mới thực sự bền vững. Hồ Chí Minh nhấn mạnh: “*Cán bộ các cơ quan, các đoàn thể, cấp cao thì quyền to, cấp thấp thì quyền nhỏ. Dù to hay nhỏ, có quyền mà thiếu lương tâm là có dịp đục*

khoét, có dịp ăn của đút, có dịp ‘đĩ công vi tư’”². Lời cảnh báo áy không chỉ vạch rõ nguy cơ tham hóa quyền lực mà còn chỉ ra cơ chế phòng chống: phải kết hợp kỷ luật nghiêm với giáo dục cảm hóa để làm cho cán bộ vừa sợ vi phạm, vừa tự giác sửa mình. Trong thực tế, điều này được cụ thể hóa bằng các chương trình đào tạo đạo đức công vụ, huấn luyện kỹ năng quản trị minh bạch, kết hợp cơ chế giám sát nội bộ, bảo vệ người tố cáo, và các hình thức khen thưởng công khai cho những tấm gương liêm chính. Chính sự kết hợp này giúp bộ máy nhà nước không rơi vào cực đoan hoặc quá dễ dãi dẫn đến tham nhũng tràn lan, hoặc quá hà khắc khiến mọi hoạt động hành chính trở nên cứng nhắc, thiếu nhân văn.

Thực tiễn hiện nay cũng minh chứng rằng không thể chỉ dùng biện pháp trừng trị đơn thuần để giải quyết mọi sai phạm. Như Tổng Bí thư Tô Lâm từng phát biểu: “*Pháp luật không chỉ để trừng trị mà còn giáo dục, cảm hóa, bảo vệ, khai mở*”³. Đây không chỉ là quan điểm pháp lý tiên bộ mà còn hài hòa với tư tưởng Hồ Chí Minh khi Người nhấn mạnh: kỷ luật phải trở thành ý thức tự giác, chứ không phải nỗi sợ hãi. Muốn vậy, biện pháp “*giáo dục và cảm hóa làm chủ yếu*” phải trở thành nguyên tắc xuyên suốt, đi cùng với kỷ luật nghiêm minh để xây dựng một nền quản trị vừa có kỷ cương, vừa thấm đẫm tính nhân văn. Giáo dục và cảm hóa không chỉ dừng lại ở việc công bố sai phạm để răn đe, mà phải là một quá trình đồng bộ, lâu dài: đào tạo kiến thức pháp luật và đạo đức công vụ cho cán bộ, tạo diễn đàn thảo luận công khai về những chuẩn mực liêm chính, xây dựng cơ chế giám sát nội bộ minh bạch, bảo vệ tuyệt đối người dám tố cáo tiêu cực, đồng thời kịp thời khen thưởng và nhân rộng những tấm gương điển hình liêm khiết. Chính sự kết hợp giữa kỷ luật nghiêm minh và giáo dục cảm hóa sẽ giúp con người hành động không phải vì nỗi sợ trừng phạt, mà xuất phát từ niềm tin sâu sắc vào cái đúng, cái thiện. Khi chuẩn mực liêm chính trở thành lẽ sống tự giác của mỗi người, bộ máy nhà nước mới thật sự trong sạch, vững bền và gắn bó với nhân dân - đúng như tinh thần mà Hồ Chí Minh từng kỳ vọng: một chính quyền “*của dân, do dân, vì dân*” dựa trên kỷ cương nhưng thấm đẫm tính nhân văn.

Trong tiến trình xây dựng Nhà nước pháp quyền và xã hội liêm chính, mỗi người dân đều có thể góp phần hiện thực hóa tư tưởng Hồ Chí Minh về sự kết hợp giữa “*kỷ luật nghiêm minh*” và “*giáo dục, cảm hóa*” thông qua những hành động cụ thể và thiết thực. Trước hết, với tư cách công dân Việt Nam, cần nghiêm túc chấp hành pháp luật và các quy định chung; tuyệt đối không bao che cho sai phạm, dù là nhỏ nhất; tích cực tham gia giám sát cộng đồng qua những kênh phản ánh công khai, minh bạch; đồng thời nêu gương đạo đức trong đời sống hàng ngày: từ lối sống công bằng, minh bạch trong công việc đến việc tôn trọng lợi ích chung và mạnh dạn đấu tranh với tiêu cực. Với sinh viên - những chủ nhân tương lai của đất nước - sự liêm chính thể hiện qua thái độ học tập trung thực, không gian lận trong thi cử, nghiên cứu; tích cực tham gia các hoạt động tìm

² Hồ Chí Minh. *Hồ Chí Minh Toàn tập* (tập 6, tr. 127). Hà Nội: Nhà xuất bản Chính trị quốc gia.

³ Tô Lâm. (2025, 21 tháng 7). *Pháp luật không chỉ để trừng trị mà còn giáo dục, cảm hóa, bảo vệ, khai mở*. Tuổi Trẻ. Truy cập từ https://tuoitre.vn/tong-bi-thu-to-lam-phap-luat-khong-chi-de-trung-tri-ma-con-giao-duc-cam-hoa-bao-ve-khai-mo-2025072114121783.htm?utm_source=chatgpt.com

hiểu pháp luật, đạo đức công vụ để nắm vững quyền và nghĩa vụ công dân; đồng thời chủ động lan tỏa giá trị liêm chính trong môi trường học đường và trên mạng xã hội, tạo sức lan tỏa tích cực đến cộng đồng bạn bè. Những hành động tưởng như nhỏ bé ấy, khi được duy trì bền bỉ, sẽ góp phần xây dựng nên một thế hệ công dân vừa nghiêm túc tôn trọng kỷ cương, vừa đề cao giá trị đạo đức bền vững, đúng với tinh thần mà Chủ tịch Hồ Chí Minh luôn nhấn mạnh.

Bốn là, cán bộ phải đi trước làm gương, cán bộ giữ chức vụ càng cao, trách nhiệm nêu gương càng lớn.

Bốn là cán bộ phải đi trước làm gương, nhất là những người giữ chức vụ càng cao thì trách nhiệm nêu gương càng lớn. Khi người đứng đầu có ý thức rèn luyện đạo đức, sống trong sạch, chống lại những biểu hiện tiêu cực thì sẽ tạo sức lan tỏa mạnh mẽ đến cấp dưới và củng cố niềm tin của nhân dân. Hành động gương mẫu của cán bộ trở thành thước đo định hướng hành vi, khích lệ tập thể noi theo, đồng thời góp phần duy trì và phát huy những giá trị tốt đẹp trong cộng đồng. Sự nêu gương ấy không chỉ nâng cao uy tín của người cán bộ, làm cho lời nói đi đôi với việc làm, mà còn thúc đẩy sự trong sạch, vững mạnh của cả hệ thống và sự phát triển bền vững của xã hội. Tinh thần nêu gương không chỉ dành cho cán bộ lãnh đạo mà còn là trách nhiệm của mỗi công dân. Với người dân Việt Nam, nêu gương thể hiện ở những việc làm thiết thực như chấp hành pháp luật, ứng xử văn minh nơi công cộng, tích cực tham gia các hoạt động cộng đồng, hay sống trung thực và trách nhiệm với gia đình, xã hội. Còn với sinh viên, nêu gương thể hiện qua học tập nghiêm túc, trung thực trong thi cử, rèn luyện ý thức kỷ luật, hỗ trợ bạn bè trong học tập, tích cực tham gia các hoạt động tình nguyện và lối sống giản dị, lành mạnh. Những hành động ấy, dù nhỏ bé, nhưng góp phần nhân rộng tinh thần nêu gương, xây dựng một xã hội đoàn kết, văn minh và tiến bộ.

Năm là, phải huy động sức mạnh sức mạnh của chủ nghĩa yêu nước vào cuộc chiến chống lại tiêu cực trong con người, trong xã hội và trong bộ máy nhà nước.

Chủ nghĩa yêu nước không chỉ được biểu hiện qua việc bảo vệ độc lập dân tộc, mà còn là động lực để mỗi cá nhân tự giác chống lại những thói hư, tật xấu, hành vi sai trái đi ngược lại lợi ích chung. Người khẳng định rằng bất kỳ ai, dù là cán bộ, đảng viên hay người dân bình thường, đều có trách nhiệm tu dưỡng, rèn luyện và thực hành đạo đức cách mạng. Biện pháp này mang hai ý nghĩa lớn:

Thứ nhất, nó nhấn mạnh tính toàn dân trong công cuộc phòng, chống tiêu cực. Không chỉ Nhà nước hay Đảng, mà mọi công dân Việt Nam đều phải tham gia, bởi nếu chỉ một bộ phận thực hiện thì hiệu quả sẽ hạn chế.

Thứ hai, nó khẳng định giá trị cốt lõi của đạo đức cách mạng: chống tiêu cực không chỉ bằng pháp luật, kỷ luật, mà còn bằng sức mạnh tinh thần – lòng yêu nước, niềm tự hào và ý thức trách nhiệm với dân tộc. Đây chính là “lá chắn” quan trọng trước những biểu hiện tha hóa quyên lực, tham nhũng, cũng như trước âm mưu lợi dụng tiêu cực để kích động bất ổn xã hội.

Ở góc độ công dân Việt Nam, việc phòng chống tiêu cực trước hết thể hiện ở ý thức sống và làm việc theo Hiến pháp, pháp luật. Mỗi người dân khi nghiêm túc tuân thủ quy định chung, đồng thời tích cực phản ánh, giám sát các biểu hiện tiêu cực trong đời sống xã hội, chính là đã góp phần trực tiếp vào công cuộc xây dựng một bộ máy trong sạch. Lòng yêu nước trong trường hợp này không chỉ là tình cảm thiêng liêng, mà còn trở thành động lực để gìn giữ truyền thống văn hóa, đề cao sự đoàn kết cộng đồng, từ đó hình thành một môi trường xã hội lành mạnh, ngăn ngừa tham nhũng, lãng phí và những thói quen tiêu cực.

Ở góc độ sinh viên – lực lượng trí thức trẻ của đất nước – tinh thần yêu nước và trách nhiệm chống tiêu cực cần được thể hiện qua những hành vi cụ thể trong học tập và rèn luyện. Trung thực trong thi cử, nghiên cứu và sáng tạo không chỉ là yêu cầu đạo đức mà còn là nền tảng để hình thành nhân cách liêm chính, đối lập với căn bệnh hình thức và gian dối vốn dễ dẫn đến tiêu cực. Sinh viên cũng cần trang bị kiến thức chính trị, pháp luật và kỹ năng công dân số để đủ khả năng nhận diện, phản bác những thông tin sai lệch, nhất là các luận điệu xuyên tạc về Nhà nước và dân tộc. Đồng thời, việc tham gia phong trào tình nguyện, hoạt động cộng đồng không chỉ rèn luyện kỹ năng sống, mà còn nuôi dưỡng tinh thần trách nhiệm xã hội, góp phần xây dựng một môi trường giáo dục minh bạch, dân chủ và lành mạnh.

Như vậy, dù ở vai trò công dân nói chung hay sinh viên nói riêng, việc thực hành đạo đức cách mạng và phát huy tinh thần yêu nước đều mang ý nghĩa thiết thực trong cuộc đấu tranh chống tiêu cực. Đây không phải là những hành động xa vời, mà có thể bắt đầu ngay từ những việc làm nhỏ, thường nhật; song khi được nhân rộng, chúng sẽ trở thành sức mạnh chung góp phần bảo vệ Nhà nước và xã hội trong sạch, vững mạnh.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- [1] Bộ Giáo dục và Đào tạo, *Giáo trình Tư tưởng Hồ Chí Minh*, Nxb. Chính trị quốc gia sự thật, Hà Nội, 2011
- [2] Hồ Chí Minh, *Toàn tập*, tập 6, NXB Chính trị quốc gia, 2011.
- [3] Tô Lâm. *Pháp luật không chỉ để trùng trị mà còn giáo dục, cảm hóa, bảo vệ, khai mở*. Tuổi Trẻ, 2025. Truy cập từ https://tuoitre.vn/tong-bi-thu-to-lam-phap-luat-khong-chi-de-trung-tri-ma-con-giao-duc-cam-hoa-bao-ve-khai-mo-2025072114121783.htm?utm_source=chatgpt.com

